Palm Spring

Village Resort



À LA CARTE

Thực đơn *gọi món*

QUY NHƠN · VIỆT NAM

Giá đã bao gồm VAT và phí phục vụ.
All prices include VAT and service charge.

Đơn vị: nghìn đồng
Prices are quoted in thousands of VND.

KHAI VỊ SUỐI RỪNG MÓN CHÍNH GÀ ĐỒI

APPETIZERS

Khai vị

Khoai tây chiên *French fries*	80
Khoai tây lắc phô mai *Cheese-seasoned fries*	110
Salad cá ngừ *Tuna salad*	180
Salad thập cẩm dầu dấm *Mixed salad with vinaigrette*	120

Salad tôm nướng — 190
Grilled shrimp salad

Salad ức vịt xông khói — 210
Smoked duck breast salad

Gỏi bò ngũ sắc — 200
Five-colour beef salad

Gỏi hải sản pha lê — 220
Crystal seafood salad

Gỏi gà xé phay — 220
Vietnamese shredded chicken salad

Chả ram tôm đất — 160
Crispy shrimp spring rolls

Bò một nắng chấm chẩm chéo 200

Semi-dried beef with chẩm chéo dipping sauce

Tôm đất chiên mù tạt 180

Fried shrimp with mustard

Tôm đất chiên tỏi 180

Fried shrimp with garlic

ĐẶC SẢN SUỐI RỪNG
FOREST & STREAM SPECIALITIES

Chình *suối*

Freshwater eel

Nướng ớt xiêm hoặc um chuối

Grilled with bird's eye chilli or braised with green bananas

1.100 / kg

MAIN COURSES

Món *chính*

Lươn xào sả ớt *Stir-fried eel with lemongrass and chilli*	210
Lươn xúc bánh tráng *Minced eel with crispy rice crackers*	210
Ếch chiên lá lốt *Fried frog with wild betel leaves*	180
Tôm sú sốt bơ tỏi *Tiger prawns with garlic butter sauce*	260
Tôm sú rang muối / hấp sả *Salt-fried tiger prawns or steamed tiger*	260

prawns with lemongrass

Mực cháy tỏi — 260

Stir-fried squid with garlic

Mực hấp ngũ liễu — 260

Steamed squid, ngũ liễu style

Bò sốt Kung Pao + khoai tây chiên — 220

Beef in Kung Pao sauce with French fries

Bò lúc lắc + khoai tây chiên — 220

Vietnamese shaking beef with French fries

FREE-RANGE CHICKEN

Gà *đồi*

Gà đồi nướng ớt xiêm 750
Grilled free-range chicken with bird's eye chilli

Gà đồi hấp mắm nhĩ Tam Quan 750
Free-range chicken steamed with Tam Quan first-draw fish sauce

Gà đồi hấp hành / lá chanh 750
Free-range chicken steamed with spring onions or lime leaves

Gà đồi nướng chẩm chéo 750
Grilled free-range chicken with chẩm chéo

seasoning

Gà nướng mắc khén — 750
Grilled chicken with mắc khén spice

Gà chiên mắm tỏi — 750
Fried chicken with garlic and fish sauce

Gà kho sả ớt — 750
Braised chicken with lemongrass and chilli

Gà luộc + cháo — 750
Poached chicken with rice porridge

HOTPOTS

Lẩu

Lẩu gà đồi hầm sâm nấm 780
Free-range chicken hotpot with ginseng and mushrooms

Gà đồi nấu khoán và ớt xiêm 780
Free-range chicken hotpot with lá khoán and bird's eye chilli

Lẩu gà nấu lá giang 780
Chicken hotpot with sour giang leaves

Lẩu hải sản Thái Lan 590
Thai-style seafood hotpot

Lẩu riêu cua bắp bò — 520
Freshwater crab and beef shank hotpot

Lẩu ếch lá giang — 420
Frog hotpot with sour giang leaves

Lươn um chuối — 420
Eel braised with green bananas

THEO NGÀY
SUBJECT TO DAILY AVAILABILITY

Heo *tộc*

Native-breed pork

Heo tộc hấp sả

Native-breed pork steamed with lemongrass

Heo tộc nướng mắm nhĩ

Grilled native-breed pork with first-draw fish sauce

Heo tộc nướng muối ớt xanh

Grilled native-breed pork with green chilli salt

Heo tộc xào lá lốt

Stir-fried native-breed pork with wild betel leaves

Xương heo tộc nấu cà ri / khoai mì

Native-breed pork bone curry or pork bone soup with cassava

Xương heo tộc nấu măng

Native-breed pork bone soup with bamboo shoots

Lòng dồi heo tộc thảo mộc

Native-breed pork offal and herb sausage

Thời giá · Market price

WESTERN DISHES

Món *Âu*

Cá ngừ đại dương áp chảo sốt tiêu — 260
Pan-seared tuna with pepper sauce

Cá hồi Na Uy sốt chanh dây — 360
Norwegian salmon with passion fruit sauce

Bò Úc sốt tiêu đen / sốt vang / kem nấm — 360
Australian beef with a choice of black pepper, wine or creamy mushroom sauce

Mì Ý bò bằm — 140
Spaghetti with minced beef sauce

Mì Ý sốt kem *Spaghetti with cream sauce*	140
Mì Ý hải sản *Seafood spaghetti*	210
Pizza hải sản *Seafood pizza*	220
Pizza thịt nguội *Cold cut pizza*	180
Pizza rau củ *Vegetable pizza*	160
Burger bò / gà *Beef or chicken burger*	160

Bánh mì kẹp thịt gà nướng — 160
Grilled chicken sandwich

NOODLES & RICE PORRIDGE

Mì · miến · *cháo*

Miến xào lươn — 290
Stir-fried glass noodles with eel

Miến xào bò — 260
Stir-fried glass noodles with beef

Mì xào hải sản — 260
Stir-fried noodles with seafood

Mì xào bò — 240
Stir-fried noodles with beef

Cháo hải sản — 190
Seafood rice porridge

Cháo lươn — 260
Eel rice porridge

Cháo ếch nấu nghệ — 180
Frog rice porridge with turmeric

Cháo tôm — 180
Shrimp rice porridge

FRIED RICE

Cơm *chiên*

Cơm chiên Ngọc Bích *Jade fried rice*	120
Cơm chiên hải sản *Seafood fried rice*	160
Cơm chiên ớt xiêm xanh *Fried rice with green bird's eye chilli*	90
Cơm chiên Bát Bửu *Eight-treasure fried rice*	160

VIETNAMESE REGIONAL HOME COOKING

Cơm ba *miền*

FISH & SEAFOOD

Cá & *hải sản*

Cá bóp kho tiêu 220

Braised cobia with black pepper

Cá bóp chiên mắm ngò / sốt cà chua 220

Fried cobia with coriander fish sauce or tomato sauce

Cá thu kho thơm / sốt cà — 180
Mackerel braised with pineapple or served in tomato sauce

Cá ngừ Đại Dương kho tỏi ớt — 180
Braised tuna with garlic and chilli

Tôm rim tiêu — 160
Shrimp simmered in black pepper sauce

Tôm chiên mắm tỏi — 160
Fried shrimp with garlic and fish sauce

Mực xào chua ngọt — 220
Sweet and sour stir-fried squid

Mực xào hành gừng — 220
Stir-fried squid with spring onions and ginger

EGGS & VEGETABLES

Trứng & *rau*

Trứng chiên hành / cà chua 110
Spring onion or tomato omelette

Trứng đúc thịt 140
Minced pork omelette

Rau muống xào tỏi / cải xào tỏi 80
Stir-fried water spinach or leafy greens with garlic

Bắp sú luộc / xào 80
Boiled or stir-fried cabbage

MEAT & POULTRY

Thịt & *gia cầm*

Thịt kho trứng / kho tôm — 180
Braised pork with eggs or shrimp

Thịt kho dẻo — 160
Sticky braised pork

Ba chỉ cháy cạnh / luộc — 160
Pan-fried or boiled pork belly

Sườn non kho thơm — 190
Pork ribs braised with pineapple

Sườn non kho nước dừa — 190
Pork ribs braised in coconut water

Bò xào hành tỏi — 160
Stir-fried beef with onions and garlic

Bò xào cải / xào lagim — 160
Stir-fried beef with leafy greens or mixed vegetables

Gà kho sả / kho gừng — 220
Braised chicken with lemongrass or ginger

Vịt kho gừng — 220
Braised duck with ginger

SOUPS

Canh

Canh riêu cua đồng *Vietnamese freshwater crab soup*	170
Canh rau nấu thịt bằm *Vegetable soup with minced pork*	160
Canh tôm nấu bắp sú *Shrimp and cabbage soup*	170
Canh gà lá giang *Chicken soup with sour giang leaves*	220
Canh chua cá bóp *Vietnamese sour soup with cobia*	220

Canh chua tôm 180

Vietnamese sour soup with shrimp

Canh chua thịt bò 180

Vietnamese sour soup with beef

PALM SPRING

VILLAGE RESORT

Giá đã bao gồm VAT và phí phục vụ · Đơn vị: nghìn đồng

All prices include VAT and service charge · In thousands of VND